TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HNGĐ-ST
Ngày 26 - 02- 2018
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Khải Hoàng.

Ông Phạm Hoàng Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Duy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 26 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 259/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên toà số: 21/2018/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Châu Ph.

Địa chỉ: khu vực 4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: ấp 4, xã Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quốc P.

Địa chỉ: khu vực 4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 04/12/2017 và quá trình thu thập chứng cứ, nguyên đơn chị Trần Thị Châu Ph trình bày: Chị và anh Nguyễn Quốc P chung sống với nhau từ năm 2009, tới năm 2010 có đăng ký kết hôn tại UBND phường VII, thành phố Vị Thanh. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, tới tháng 6/2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do chồng chị có mối quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài, nên vợ chồng thường xuyên cải vã và đã sống ly thân nhau từ tháng 6/2015 cho

đến nay. Nay xét tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Quốc P.

Con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Trần Duy Kh (giới tính nam), sinh ngày 05/4/2012. Từ lúc vợ chồng ly thân cháu Kh sống chung với chị, từ tết nguyên đán năm 2018 cho đến nay anh P bắt về bên nội. Sau ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con. Yêu cầu anh P cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Tài sản: tự thoả thuận. Không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: không có. Không yêu cầu giải quyết.

Quá trình thu thập chứng cứ bị đơn anh Nguyễn Quốc P đã được Toà án thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng anh P không đến dự nên chưa thể hiện ý kiến.

Tại phiên toà chị Trần Thị Châu Ph trình bày có thay đổi so với yêu cầu khai trước đây. Cụ thể: chị Ph không yêu cầu anh P cấp dưỡng. Anh Nguyễn Quốc P vắng mặt nên không phát biểu yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, Toà xác định mối quan hệ pháp luật tranh chấp cần phải giải quyết trong vụ án là tranh chấp về ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết. Bị đơn trong vụ án là anh Nguyễn Quốc P hiện tại có nơi cư trú tại khu vực 4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Theo quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh.

[3]. Về xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Quốc P là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt.

[4]. Về quan hệ hôn nhân. Chị Trần Thị Châu Ph và anh Nguyễn Quốc P chung sống với nhau từ năm 2009, tới năm 2010 có đi đăng ký kết hôn tại UBND phường VII, nên hôn nhân của anh chị được công nhận hợp pháp từ năm 2010. Quá trình chung sống có mâu thuẫn, chị Ph khởi kiện đến Tòa án xin ly hôn, anh P chưa thể hiện ý kiến. *Toà xét thấy*: Hôn nhân của anh chị dù được xác lập trên cơ sở tự nguyện, nhưng quá trình chung sống không hạnh phúc. Khi có mâu thuẫn anh chị không tự giải quyết được, dẫn đến ly thân nhau. Thời gian ly thân anh chị cũng không có biện pháp nào để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Tại phiên toà chị Ph khai không còn tình cảm với anh P và cương quyết xin ly hôn, anh P mặc dù chưa thể hiện ý kiến, nhưng thời gian ly thân cũng như quá trình tòa án thu thập chứng cứ anh P bỏ mặc không đến tòa. Điều đó chứng tỏ tình cảm của anh đối với chị Ph cũng không còn, do đó cuộc sống chung của anh chị nếu để tiếp tục kéo dài sẽ không đảm bảo hạnh phúc.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Toà chấp nhận yêu cầu của khởi kiện chị Ph, cho chị và anh P được ly hôn.

[5]. Về con chung. Anh chị có một đứa con chung tên Nguyễn Trần Duy Kh (giới tính nam), sinh ngày 05/4/2012. Chị Ph yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, anh P chưa thể hiện ý kiến. Toà xét thấy: cháu Kh sau khi cha mẹ ly thân nhau cho đến nay chủ yếu ở chung với mẹ. Cháu Kh hiện nay chưa đủ 07 tuổi, nên nếu giao cho mẹ trực tiếp nuôi sẽ tốt cho sự phát triển sau này của cháu, nên Tòa chấp nhận yêu cầu của chị Ph giao cho chị được trực tiếp nuôi cháu Khang sau khi ly hôn.

[6]. Về cấp dưỡng. Theo khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định: "Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con". Tuy nhiên do chị Ph chưa yêu cầu, xét yêu cầu này của chị Ph là tự nguyện nên Toà chấp nhận chưa buộc anh P cấp dưỡng trong cùng vụ án này.

[7]. Về tài sản, nợ chung. Chị Ph khai không có, anh P chưa ý kiến, nên Tòa không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

[8]. Về án phí. Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội buộc chị Ph có trách nhiệm chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo mức không có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 28; các điều 35, 39, 147, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 56; khoản 2 Điều 81; Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Châu Ph được ly hôn với anh Nguyễn Quốc P.

- Về con chung: giao cháu Nguyễn Trần Duy Kh (giới tính nam), sinh ngày 05/4/2012 cho chị Trần Thị Châu Ph được trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc anh Nguyễn Quốc P có trách nhiệm giao cháu Kh lại cho chị Pha nuôi. Anh Nguyễn Quốc P chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Ph chưa yêu cầu. Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung: chưa xem xét giải quyết trong cùng vụ án. Do chưa có yêu cầu.

- Về án phí: buộc chị Trần Thị Châu Ph chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Ph đã nộp theo biên lai thu số 0012649 ngày 04/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành án phí. Chị Ph không phải nộp thêm.

- Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Khải Hoàng; Phạm Hoàng Phúc	**Võ Thái Sơn**